

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 23-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Ngát

Bà Vũ Thị Quỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Q1, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn D (đã chết) và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Có 01 tiền sự, bị "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" với thời hạn 18 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 09/QĐ-TA ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng; tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số 40/2015/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Ngô Văn T 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong ngày 26 tháng 4 năm 2017 (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 9 năm 2021 đến ngày 29 tháng 9 năm 2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn X, anh Phạm Văn K; đều vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Hoàng Xuân T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 00 phút ngày 01 tháng 9 năm 2021, trên đường đi thuộc khu vực thôn V2, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an huyện K, thành phố Hải Phòng kết hợp cùng tổ công tác phòng chống dịch COVID-19 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K tiến hành kiểm tra hành chính, bắt quả tang Ngô Văn T có hành vi tàng trữ 02 (hai) đoạn ống hút nước bằng nhựa màu trắng, kích thước 0,5 cm x 1,5 cm, đã hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 (một) lọ nhựa màu trắng, dung tích 05 ml, bên trong có dung dịch chất lỏng màu trắng đều nghi là ma túy. T khai nhận mua 02 (hai) đoạn ống nhựa vừa bị thu giữ bên trong có ma túy là loại heroin với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân, đi với T lúc đó còn có Nguyễn Văn X, sinh năm 1982 cùng trú tại xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng nên cả hai đều bị tạm giữ cùng vật chứng, phương tiện.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi quần bò lưng phía trước, bên phải T đang mặc 01 ví da màu đen, bên trong có 02 (hai) đoạn ống hút nước bằng nhựa màu trắng, kích thước 0,5 cm x 1,5 cm, đã hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong mẫu M1); 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong đựng 01 (một) lọ nhựa màu trắng, dung tích 05 ml, bên trong có dung dịch chất lỏng màu trắng (niêm phong mẫu M2) và 01 (một) xilanh, kim tiêm; 01 (một) dao tem kí hiệu Croma Premium, 450.000 đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen - vàng, biển kiểm soát 15F1-054.40.

Tại Kết luận giám định số 517/KLGD-MT ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tinh thể của mẫu M1 là ma túy heroin, khối lượng 0,11 Gam; chất lỏng màu trắng của mẫu M2, thể tích 05 ml không tìm thấy thành phần các chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai: Khoảng 21 giờ ngày 01 tháng 9 năm 2021, Ngô Văn T hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen - vàng, biển kiểm soát 15F1-054.40 của anh Phạm Văn K, sinh năm 1981, trú tại thôn Q 2, xã Đ, huyện K đi một mình đến khu vực đường tàu T, quận L, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) đoạn ống hút nước bằng nhựa màu trắng, kích thước 0,5 cm x 1,5 cm, đã hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng là heroin với giá 200.000 đồng. T cắt 02 đoạn ống hút nước có chứa ma túy vào ví da màu đen rồi để trong túi quần bò lưng bên phải, phía trước đang mặc. Sau đó, T đi đến 01 hiệu thuốc ở nội thành Hải Phòng mua 01 xilanh, kim tiêm dung tích 03^{CC} và 01 lọ nước cất dung tích 05 ml với giá 5.000 đồng rồi cho xilanh, kim tiêm và lọ

nước cất vào túi nilon rồi để trong túi quần bò lưng bên phải, phía trước. Khi về đến thôn Q, xã Đ, huyện K, T gặp anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1982, trú tại thôn V 2, xã Đ, huyện K là người cùng xã đang đi bộ, T cho anh X đi nhờ xe về nhà, khi cả hai về đến khu vực thôn V 2, xã Đ, huyện K, chưa về đến nhà anh X thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ các vật chứng nêu trên. T khai, anh X không biết việc T vừa đi mua ma túy và công cụ sử dụng ma túy về, đang cất giấu trong người để sử dụng cho bản thân. T còn khai, ngày 31 tháng 8 năm 2021, T đi một mình ra khu vực đường tàu T thuộc quận L gặp người đàn ông bán ma túy cho T vào ngày 01 tháng 9 năm 2021 và mua 100.000 đồng ma túy loại heroine. T cầm về đến khu vực cánh đồng thuộc xã Đ, huyện K sử dụng một mình hết.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, Ngô Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định truy nã, đến ngày 24 tháng 9 năm 2021, T ra đầu thú và bị tạm giữ đến ngày 29 tháng 9 năm 2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Văn X, anh Phạm Văn K là những người làm chứng, ông Phạm Văn G người có liên quan, ông Hoàng X T2 người chứng kiến đều khai về các tình tiết có liên quan như nội dung vụ án đã nêu, đúng như lời khai nhận tội của bị cáo. Anh X khai: Tại thời điểm Công an kiểm tra, bắt quả tang việc T có hành vi tàng trữ ma túy trong người, tại hiện trường còn có anh là người quen do cư trú cùng xã với T, khi gặp T anh chỉ đi nhờ xe để về nhà, anh không biết việc trước đó T đi mua ma túy về để sử dụng và đang cất giấu trong người thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang. Ông G, anh K đều khai: Ông G là cha đẻ anh K, xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen - vàng, biển kiểm soát 15F1-054.40 bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy là xe của ông, do anh K con trai ông cho T mượn. Cả ông và anh K đều không biết T sử dụng xe đó để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các tình tiết khác có liên quan như nội dung vụ án đã nêu, đúng như lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, các kết luận giám định, phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSKT ngày 25 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Ngô Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết định khung, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội, quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng; đề xuất về mức hình phạt, xử lý vật chứng, các vấn đề khác cần phải giải quyết trong vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Văn T từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,05 Gam chất ma túy còn lại sau giám định của mẫu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu M1 và mẫu M2 được niêm phong trong 01 (một) bì giấy, dấu niêm phong số 517MT/PC09; 01 (một) túi nilon; 01 (một) dao tem kí hiệu Croma Premium; 01 (một) xilanh, kim tiêm liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; 01 (một) ví da màu đen không còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại cho T: Số tiền 450.000^d (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) do T lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Quá trình điều tra, xác minh, xác định: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, màu sơn đen - vàng, biển kiểm soát 15F1-054.40 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Phạm Văn G, sinh năm 1954, trú tại thôn Q 2, xã Đ, huyện K. Anh K con trai ông cho T mượn xe, ông và anh K đều không biết T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho ông G.

Trong vụ án này: Anh Nguyễn Văn X không được bàn bạc, không biết T mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý. Phạm Văn K không biết T mượn xe mô tô để đi mua ma túy nên không xử lý. Hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy của T vào ngày 31 tháng 8 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển Công an huyện K để xử lý theo thẩm quyền. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ngô Văn T ngày 31 tháng 8 năm 2021 và ngày 01 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên tách ra để điều tra xử lý sau.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định, phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 01 tháng 9 năm 2021 trên đường đi thuộc khu vực thôn V 2, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng Ngô Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 02 đoạn ống hút nước bằng nhựa màu trắng, kích thước 0,5 cm x 1,5 cm, đã hàn kín 02 đầu, bên trong có 0,11 Gam ma túy loại heroine, T mua với giá 200.000 đồng, đang trên đường đi về để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Văn T đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự, bị “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời hạn 18 tháng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 09/QĐ-TA ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng; tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án số 40/2015/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Ngô Văn T 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày 26 tháng 4 năm 2017 (đã được xóa án tích). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng cho bản thân, tiếp tục phạm tội do cố ý nên xác định bị cáo là người không chấp hành pháp luật và có nhân thân xấu. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo toàn bộ về hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cho bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt quả tang ngày 01 tháng 9 năm 2021. Sau đó, bị cáo bỏ trốn đến ngày 20 tháng 9 năm 2021 bị truy nã. Ngày 24 tháng 9 năm 2021, T ra đầu thú và bị tạm giữ. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Đầu thú" theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo lần này là nghiêm trọng, không những gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và kinh tế gia đình bị cáo, mà còn là nguyên nhân có thể làm phát sinh những loại tội phạm khác; xác định loại hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải tiếp tục bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, không có nguồn thu nào khác. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp, được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,05 Gam chất ma túy còn lại sau giám định của mẫu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu M1 và mẫu M2 được niêm phong trong 01 (một) bì giấy, dấu niêm phong số 517MT/PC09; 01 (một) túi nilon; 01 (một) dao tem kí hiệu Croma Premium; 01 (một) xilanh, kim tiêm liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; 01 (một) ví da màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo T nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại bị cáo: Số tiền 450.000^d (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo T lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội. Nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Theo Ủy nhiệm chi lập ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Kho bạc Nhà nước K và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Quá trình điều tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen - vàng, biển kiểm soát 15F1-054.40 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Phạm Văn G, sinh năm 1954, trú tại thôn Q 2, xã Đ, huyện K cho ông G nhận là có cơ sở nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Đối với anh Nguyễn Văn X có hành vi đi nhờ xe bị cáo T mượn của anh Phạm Văn K con ông Phạm Văn G. Nhưng anh X không được bàn bạc, không biết trước khi anh đi cùng bị cáo T, bị cáo T đã mua ma túy, tàng trữ trong người để về sử dụng một mình nên Cơ quan điều tra không xử lý. Anh K không biết bị cáo T mượn xe mô tô để đi mua ma túy nên không xử lý. Hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T vào ngày 31 tháng 8 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển Công an huyện K để xử lý theo thẩm quyền. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Ngô Văn T ngày 31 tháng 8 năm 2021 và ngày 01 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K chưa xác định được tên tuổi địa chỉ nên tách ra để điều tra xử lý sau. Các vấn đề có liên quan như nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã xử lý và không xử lý đều hợp lý, có cơ sở.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24 tháng 9 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,05 Gam chất ma túy còn lại sau giám định của mẫu M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu M1 và mẫu M2 được niêm phong trong 01 (một) bì giấy, dấu niêm phong số 517MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC 09) - Công an thành phố Hải Phòng; 01 (một) túi nilon; 01 (một) dao tem kí hiệu Croma Premium; 01 (một) xilanh, kim tiêm; 01 (một) ví da màu đen.

+ Trả lại bị cáo: Số tiền 450.000^d (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Theo Ủy nhiệm chỉ lập ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Kho bạc Nhà nước K và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K, HP;
- Trại giam Hải Phòng;
- Công an huyện K + PV 06;
- THA phạt tù + PC 10;
- Chi cục THADS huyện + Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoàng